

Số: **290** /QĐ-LĐTBXH

Hà Nội, ngày **11** tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên
Thái Bình Dương (CPTPP) của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định 121/QĐ-TTg ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng; Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, HTQT.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG


Doãn Mậu Diệp

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN
Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)
của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội
(Kèm theo Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2019
của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

I. Cơ sở pháp lý

- Ngày 12 tháng 11 năm 2018, Quốc hội Việt Nam đã thông qua Nghị quyết số 72/2018/QH14 về việc phê chuẩn Hiệp định CPTPP và các văn kiện có liên quan. Ngày 15 tháng 11 năm 2018, Bộ Ngoại giao Việt Nam đã gửi văn bản thông báo cho Niu Di-lân về việc hoàn tất thủ tục phê chuẩn. Căn cứ theo điều khoản có hiệu lực của Hiệp định, ngày 14 tháng 01 năm 2019 là ngày Hiệp định CPTPP chính thức có hiệu lực đối với Việt Nam.

- Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại Quyết định số 121/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

- Ngày 14 tháng 02 năm 2019, Bộ Công Thương có Công văn 903/BCT-ĐB về triển khai Kế hoạch thực hiện CPTPP, trong đó đề nghị các Bộ, ngành xây dựng Kế hoạch thực hiện CPTPP trong lĩnh vực phụ trách để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

II. Mục tiêu

- Triển khai các nhiệm vụ mà Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội được giao tại Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ;

- Phục vụ cho quá trình thực hiện các cam kết lao động trong CPTPP;

- Xây dựng bộ máy tổ chức và cơ chế để thực hiện các cam kết có liên quan trong CPTPP;

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng, doanh nghiệp, các tổ chức, hiệp hội về các cam kết lao động trong CPTPP;

- Giúp xây dựng kế hoạch tiếp nhận hỗ trợ kỹ thuật của các đối tác cũng như sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước cho việc thực hiện CPTPP hiệu quả, tiết kiệm.

III. Yêu cầu

- Kế hoạch phải bám sát các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2019;

- Xác định nội dung công việc một cách rõ ràng, khả thi, hiệu quả;

- Bảo đảm các hoạt động phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; có sự phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trong và ngoài Bộ trong quá trình triển khai các hoạt động;

- Bảo đảm xác định cụ thể thời hạn hoàn thành các nhiệm vụ.

IV. Nội dung Kế hoạch

1. Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến thông tin

1.1. Hội thảo/Tọa đàm phổ biến cam kết lao động trong CPTPP và các nội dung liên quan

Nội dung: Các nội dung này cần được phổ biến rộng rãi tới công chúng, đặc biệt là những đối tượng chịu sự điều chỉnh như cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức, hiệp hội có liên quan. Công việc này tiến hành dần từng bước. Trước mắt là phổ biến những cam kết chung, những thay đổi, điều chỉnh cần thiết về lao động và quan hệ lao động theo cam kết. Sau khi pháp luật được sửa đổi, bổ sung thì sẽ tiếp tục công việc phổ biến những quy định cụ thể của luật pháp Việt Nam được sửa đổi, bổ sung cho tương thích với cam kết.

Thời gian: trong quá trình triển khai Hiệp định

Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế

1.2. Xây dựng ấn phẩm, cuốn hỏi đáp về vấn đề lao động trong CPTPP

Thời gian: 2019 - 2020

Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế

2. Các hoạt động xây dựng luật pháp, thể chế

2.1. Xây dựng hồ sơ và tiến hành các công việc trình sửa đổi và ban hành Bộ luật Lao động 2012

Nội dung: Việc sửa đổi Bộ luật Lao động 2012 cần đảm bảo sự tương thích với các cam kết lao động trong Hiệp định này, cụ thể là tương thích với 8 công ước cơ bản của ILO.

Thời gian thực hiện: trong năm 2019 và tiếp tục bổ sung, xây dựng các văn bản dưới luật trong các năm tiếp theo

Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế

2.2. Xây dựng hồ sơ và tiến hành các công việc trình phê chuẩn Công ước 98, 105 và 87 của ILO

Nội dung: Song song với việc rà soát đề sửa đổi bổ sung luật pháp về lao động, cần triển khai các công việc nghiên cứu ba công ước cơ bản của ILO mà Việt Nam chưa phê chuẩn là các Công ước số 87 về Tự do liên kết, Công ước số 98 về Thương lượng Thỏa ước lao động tập thể và Công ước số 105 về Xóa bỏ lao động cưỡng bức. Tuy CPTPP không có yêu cầu cụ thể về việc phê chuẩn các công ước cơ bản của ILO nhưng yêu cầu về việc thực hiện Tuyên bố 1998 của ILO về bản chất chính là việc thực hiện 8 công ước cơ bản này. Việc tiến hành song song nghiên cứu sửa đổi luật pháp và nghiên cứu các công ước cơ bản của ILO sẽ hỗ trợ cho nhau và giúp quá trình nghiên cứu, sửa đổi luật pháp được thuận lợi hơn.

Thời gian thực hiện: 2019 - 2023

Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế

2.3. Thành lập và tổ chức hoạt động của bộ phận đầu mối quốc gia về vấn đề lao động

Nội dung: Căn cứ Điều 19.13 của Chương Lao động của Hiệp định, trong vòng 90 ngày kể từ khi có hiệu lực, tức là trước 15/4/2019, Việt Nam phải chỉ định một văn phòng hoặc một cán bộ trong Bộ Lao động làm đầu mối liên lạc để giải quyết các vấn đề liên quan đến Chương lao động của Hiệp định. Chức năng, nhiệm vụ chính của bộ phận đầu mối bao gồm:

- Tiếp nhận và trao đổi thông tin của Việt Nam với các đối tác về những vấn đề liên quan đến việc thực hiện Chương Lao động;
- Đại diện cho Bộ về mặt quốc tế trong các vụ tranh chấp, khiếu kiện về việc thực hiện Chương Lao động;
- Tham gia là thành viên trong Hội đồng lao động của CPTPP;
- Đầu mối tiếp nhận các thông tin, trao đổi với các cơ quan, tổ chức tại Việt Nam về các vấn đề liên quan đến việc thực hiện Chương Lao động cũng như xây dựng và thực hiện các hoạt động hợp tác ưu tiên;
- Đầu mối thông tin và hỏi đáp về Chương Lao động trong Hiệp định CPTPP.

Thời gian thực hiện: thành lập trong năm 2019 và hoạt động trong suốt quá trình triển khai Hiệp định

Đơn vị chủ trì: Vụ Hợp tác quốc tế + Vụ Tổ chức cán bộ

3. Vấn đề tổ chức công đoàn và tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp

3.1. Kiện toàn tổ chức bộ máy có chức năng quản lý việc thành lập và hoạt động của các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp

Nội dung: Việc thực hiện cam kết lao động – công đoàn trong CPTPP đặt ra vấn đề cần có cơ quan thực hiện việc đăng lý hoạt động và đối với những tổ chức của người lao động nằm ngoài hệ thống Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.

Thời gian: chuẩn bị trong năm 2019-2020 để sẵn sàng khi Bộ luật Lao động sửa đổi có hiệu lực.

Đơn vị chủ trì: Cục Quan hệ Lao động và Tiền lương + Vụ Tổ chức cán bộ.

3.2. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động; hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động

Nội dung: Nâng cao năng lực cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về quan hệ lao động, thương lượng tại doanh nghiệp... để đáp ứng các cam kết lao động trong CPTPP và các hiệp định thương mại tự do, đặc biệt khi tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp ra đời.

Thời gian: trong suốt quá trình triển khai Hiệp định

Đơn vị chủ trì: Cục Quan hệ lao động và Tiền lương (Trung tâm Hỗ trợ phát triển quan hệ lao động).

4. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

4.1. Tiếp tục đánh giá định lượng những tác động của Hiệp định CPTPP đến vấn đề lao động, việc làm và xã hội

Nội dung: Trong năm 2019, báo cáo đánh giá sơ bộ về tác động của Hiệp định đối với vấn đề lao động, việc làm đã được xây dựng; cần thiết có thêm những báo cáo chuyên sâu, định lượng nhằm xác định những thời cơ, thách thức để đề ra các giải pháp trước mắt và lâu dài đối với nhà nước, các doanh nghiệp, tổ chức công đoàn và các chủ thể liên quan khác.

Thời gian: 2019 – 2023

Đơn vị chủ trì: Viện Khoa học lao động và Xã hội

V. Tổ chức thực hiện

1. Phân công trách nhiệm

- Trên cơ sở những nội dung trong Kế hoạch thực hiện này, các đơn vị liên quan chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công;

- Bộ phận thường trực của Tổ công tác về các Hiệp định Thương mại tự do (Tổ công tác FTA) điều phối, theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo Bộ trưởng và Tổ trưởng Tổ công tác FTA.

2. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn tài trợ khác theo quy định của pháp luật.

- Vụ Kế hoạch – Tài chính, Văn phòng Bộ đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định. /

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Doãn Mậu Diệp